



HỘI GI
FAMILIES

status IV 203131
7 yrs re-ed
no RD ltr
no EP

TRỊ VIỆT NAM
IERS ASSOCIATION

i-0635

IV#: 203131

VEWL.#:

I-171#: Y NO

EXIT VISA#:

POLI

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DINH HOE
Last Middle First

Current Address: 177/27/24 Nguyen van Dau, P.11, Binh Thanh, Tp Ho Chi Minh

Date of Birth: 10/04/47 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/75 To 06/24/82
Years: 7 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NHAN TRONG VO
Name
San Jose, CA 95127
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 203131

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DINH HOE
Last Middle First

Current Address: 177/27/24 Nguyen van Dau, P.11, Binh Thanh, Tp Ho Chi Minh

Date of Birth: 10/04/47 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/75 To 06/24/82
Years: 7 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NHAN TRONG VO
Name
San Jose, CA 95127
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Suối Lặc

Số 504 GRT

(53)

0 0 3 3 7 8 3 2 4 3 2

SHSLD

GIẤY RÃ TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 113/QĐ ngày 18 tháng 6 năm 82

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Đình Hòa

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 4 tháng 10 năm 1947

Nơi sinh Quảng Ngãi

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

177/27/24 Ngõ tòng châu, Bình Thạnh, TP/HCM

Cán tội Thiếu úy trưởng ban thông thường

Bị bắt ngày 27/6/75 An phạt 1CT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 177/27/24 Ngõ tòng châu, Bình Thạnh, TP/HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

uốn chế 12 Tháng

Làm tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn Đình Hòa

Danh bìn số 12102

Lập tại D

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 24 tháng 6 năm 1982

Giám thị

Nguyễn Đình Hòa Trần Văn Thích

BỘ NỘI VỤ
Trại Buồng 100
Số 504 CRT
(53)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

914. 24-6-82
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2363 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	3	7	8	3	2	4	3	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SIISLD

GIẤY RẢ TRẠI

Theo thông tư số 966/BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 113/QĐ ngày 10 tháng 6 năm 82
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đình Hòa

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 4 tháng 10 năm 1947

Nơi sinh Quảng Ngãi

Nơi đăng ký phân khẩu thường trú trước khi bị bắt

177/27/24 Ngõ tưng châu, Bình Thạnh, TP/HCM

Can tội Thiếu úy trưởng ban thanh thưởng

Bị bắt ngày 27/6/75 An phạt TCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 177/27/24 Ngõ tưng châu, Bình Thạnh, TP/HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Được chế 12 Tháng

Lưu tay ngón trở phải

Của Nguyễn Đình Hòa

Danh bìa số 12102

Lập tại Đ

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Đình Hòa

Ngày 24 tháng 6 năm 1982

Giám thị

Trần Văn Thích

Nguyễn Đình Hòa Trần Văn Thích



~~Zoom~~

~~Zoom~~

FROM: NGUYEN DINH HOE
177/27/24 NGUYEN VAN DAI
Phường 11 - Quận Bình Thạnh -
TP - Hồ Chí Minh
VIỆT NAM

c/o NHAN TRUNG VO

SAN JOSE, CA 95127

San Jose

41c hồ bơi -
mô tả mới -

Bà Khúc Minh Thảo

C O N T R O L

 Card
 X Doc. Request; Form 7/4/90
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date _____
 Membership; Letter